

Số:23/2023/QĐST-HNGĐ

T, ngày 18 tháng 5 năm 2023.

“Vv: Chia tài sản chung sau khi ly hôn”

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm b khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2023/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 10 năm 2022 giữa:

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thanh H**, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Khu 5A, xã T, huyện T, tỉnh P.

Bị đơn: Anh **Đỗ Trường D**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Khu 5A, xã T, huyện T, tỉnh P.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) Chi nhánh huyện T, tỉnh P - Người đại diện theo ủy quyền ông: **Nguyễn Văn Phúc** - Chức vụ: Phó Giám đốc.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H được quyền sở hữu và sử dụng thửa đất số 104-1, tờ bản đồ số 13 cấp cho ông Đỗ Trường D và bà Nguyễn Thị Thanh H diện tích là 172 m² tại khu 5A, xã T, huyện T, tỉnh P. Trong đó: Đất ở có là 100 m²; đất CLN khác là 72 m². Trị giá 404.824.000đ (Bốn trăm linh bốn triệu, tám trăm hai mươi bốn nghìn đồng)

Về nhà ở: Chị Nguyễn Thị Thanh H được sở hữu và sử dụng toàn bộ nhà ở gồm 02 khối: Khối nhà ở, khối nhà bếp và nhà tắm. Xây dựng kiểu nhà ống

diện tích xây dựng là 100 m² tại khu 5A, xã T, huyện T, tỉnh P. Trị giá 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

Số tài sản nhà và đất chị H được hưởng tổng trị giá **504.824.000đ** (Năm trăm linh bốn triệu, tám trăm hai mươi bốn nghìn đồng).

Về công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp huyện T, tỉnh P là 270.000.000đ (hai trăm bảy mươi triệu đồng) tiền gốc và tiền lãi phát sinh tính đến ngày 30/3/2023 là 16.155.616đ (mười sáu triệu một trăm năm mươi lăm nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng).

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh H được hưởng toàn bộ tài sản nên chị phải chịu toàn bộ án phí chia tài sản là 12.096.480đ (mười hai triệu không trăm chín mươi sáu nghìn bốn trăm tám mươi đồng). Xác nhận ngày 25/10/2022 chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng), nay chị H còn phải nộp 2.096.480đ (hai triệu không trăm chín mươi sáu nghìn bốn trăm tám mươi đồng).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

VI. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Chi cục THA huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Văn Chí